

## KẾ HOẠCH

### Hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường An Hải

Thực hiện Công văn số 27/SKHCN-CNTT ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng về việc củng cố, kiện toàn hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến tại cơ sở; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của UBND phường An Hải về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường An Hải; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 về triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn phường An Hải 06 tháng cuối năm 2025; Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các Tổ dân phố trên địa bàn phường An Hải.

UBND phường An Hải ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng (Tổ CNSCĐ) trên địa bàn phường An Hải với các nội dung như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

a) Đưa các nền tảng số và kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ CNSCĐ, giúp người dân tiếp cận môi trường số, chủ động sử dụng các tiện ích số, qua đó góp phần thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số tại cơ sở.

b) Tiếp tục phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ CNSCĐ phường trong đẩy mạnh công tác chuyển đổi số từ cơ sở. Tổ CNSCĐ là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo, Tổ công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

b) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

c) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

d) 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

đ) 100% hộ dân trên địa bàn được tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt ứng dụng DaNang Smart City.

e) 100% hộ dân trên địa bàn được thông tin, tuyên truyền các chương trình, nội dung về chuyển đổi số (bằng nhiều hình thức).

g) Bảo đảm 100% công dân trên địa bàn phường từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

h) Hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện một số thủ tục hành chính trên môi trường mạng; hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt các nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số, với phương châm “*Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân kỹ năng số, sử dụng các dịch vụ số*”; Thực hiện chiến dịch truyền thông “*Chuyển đổi số: nhanh hơn, hiệu quả hơn, gần dân hơn*” bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

i) Phân đầu mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 thành viên biết cách sử dụng các kỹ năng số cơ bản, có tài khoản VNeID và tài khoản sử dụng dịch vụ công trực tuyến (*nếu các thành viên trong hộ gia đình không có khả năng thì cử thành viên Tổ CNSCĐ phụ trách giúp đỡ*).

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tiếp tục kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng**

a) Tiếp tục kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng. Trong đó, lực lượng nòng cốt là Đoàn Thanh niên; các thành viên khác gồm lực lượng giáo viên, Đảng viên, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và thành phần khác nếu có, với số lượng mỗi Tổ từ 5 đến 8 thành viên.

b) Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng có tinh thần năng nổ, nhiệt tình hoạt động cộng đồng; có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số; có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

### **2. Tập huấn nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng**

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thành phố tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyển giao, hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số, các ứng dụng về công dân số, chính quyền số trên ứng dụng Danang Smart City trên thiết bị di động, công nghệ AI...

b) Hướng dẫn Tổ CNSCĐ đăng ký tài khoản, học tập trên Cổng “Bình dân học vụ số” của thành phố, tuyên truyền phong trào “Bình dân học vụ số”, “Bình dân học AI” trên Zalo “Tổng đài 1022 Đà Nẵng” đến từng người dân trên địa bàn phường.

c) Kỹ năng sử dụng phần mềm và công cụ bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản.

### **3. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng**

#### **a) Nội dung triển khai**

- Chính quyền số: Thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân; tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến cho người dân về việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến của thành phố; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua ứng dụng (Danang Smart City); hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện tích hợp Bảo hiểm y tế trên ứng dụng VNeID; phối hợp với các điểm Bưu điện đẩy mạnh việc hướng dẫn, tuyên truyền người dân trong việc sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

- Kinh tế số: Hỗ trợ đưa các sản phẩm tại địa phương lên các sàn giao dịch thương mại điện tử. Tuyên truyền các nội dung về kinh tế số tại khu dân cư như: kỹ năng thanh toán số cơ bản; thanh toán bằng mã QR, không dùng tiền mặt tại các chợ, siêu thị, cửa hàng nhỏ; kỹ năng sử dụng VNeID trong nộp thuế, bảo hiểm, giao dịch ngân hàng...

- Xã hội số: Vận động các thành viên Tổ CNSCĐ, người dân trên địa bàn Tổ tham gia, tập huấn trên Cổng “Bình dân học vụ số” thành phố, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia; cài đặt các ứng dụng số dùng chung của Đà Nẵng như Danang Smart City, Danang AI, phản ánh, góp ý trên tổng đài 1022, cập nhật thẻ BHYT lên ứng dụng VNeID,...

#### **b) Các hoạt động cụ thể**

- *Công tác củng cố tổ chức và triển khai nhiệm vụ*

+ Tiến hành rà soát lại toàn bộ nhân sự Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các Tổ dân phố sau sáp nhập; cập nhật danh sách, phân công rõ ràng từng thành viên phụ trách từng tuyến, từng nhóm hộ dân.

+ Tổ chức cuộc họp triển khai cấp phường nhằm quán triệt nhiệm vụ mới của Tổ CNSCĐ trong bối cảnh thay đổi địa giới hành chính; thống nhất phương thức phối hợp giữa các Tổ dân phố sau khi hợp nhất.

+ Xây dựng lại sơ đồ quản lý dân cư theo địa bàn mới, làm cơ sở để Tổ CNSCĐ tiếp cận đúng đối tượng, tránh bỏ sót hộ dân.

- Công tác tập huấn và bồi dưỡng kỹ năng số

+ Tổ chức đợt tập huấn chuyên sâu lần 1 cho toàn bộ thành viên Tổ CNSCĐ về:

+ Kỹ năng sử dụng các nền tảng số của thành phố (Danang Smart City, VNeID, 1022, Danang AI,...).

+ Kỹ năng hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến, kích hoạt định danh, thanh toán điện tử.

+ Kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cơ bản trong cộng đồng dân cư.

+ Mời báo cáo viên từ Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT Đà Nẵng, Công an phường nhằm bảo đảm chất lượng đào tạo, đặc biệt trong các nội dung liên quan đến định danh điện tử và chuẩn hóa dữ liệu dân cư.

- *Công tác tuyên truyền và hỗ trợ người dân*

+ Phát động **“Tháng cao điểm chuyển đổi số cộng đồng”** trong tháng đầu của Quý III, tập trung vào việc tiếp cận từng hộ gia đình để hướng dẫn kỹ năng số.

+ Triển khai lại công tác hỗ trợ người dân đăng ký, kích hoạt và đồng bộ dữ liệu **VNeID** sau sáp nhập phường; hướng dẫn cập nhật thông tin nhân khẩu khi có điều chỉnh mã hành chính.

+ Hỗ trợ 100% hộ dân cài đặt và sử dụng ứng dụng **Danang Smart City**, bảo đảm người dân nắm được các chức năng thiết yếu (phản ánh hiện trường, theo dõi thủ tục hành chính, nhận thông báo,...).

+ Tổ CNSCĐ thực hiện phương châm: **“Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân theo địa chỉ mới sau sáp nhập.”**

- *Công tác phối hợp với đơn vị chuyên môn*

+ Phối hợp với Công an phường trong việc chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu dân cư phục vụ định danh điện tử; hỗ trợ triển khai các điểm hướng dẫn kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2.

+ Phối hợp với Bưu điện Việt Nam, VNPT, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công phường trong việc bố trí điểm tư vấn lưu động tại khu dân cư, chợ dân sinh, các sự kiện cộng đồng.

+ Kết nối với các trường học trên địa bàn để hướng dẫn học sinh và phụ huynh sử dụng các nền tảng số trong quản lý giáo dục.

- *Công tác tăng cường triển khai tại cơ sở*

+ Duy trì và mở rộng các điểm hỗ trợ cộng đồng tại nhà sinh hoạt Tổ dân phố, bộ phận một cửa UBND phường, các khu vực chợ và nơi tập trung đông người.

+ Tổ CNSCĐ phối hợp Tổ dân phố chủ động tổ chức các đợt hỗ trợ tập trung vào nhóm đối tượng cần ưu tiên: người lớn tuổi, hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động tự do, tiểu thương.

+ Hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến có tần suất cao: cư trú, hộ tịch, BHYT, phản ánh hiện trường 1022, cấp giấy tờ trực tuyến, thanh toán phí/lệ phí qua nền tảng số.

- *Công tác hướng dẫn kỹ năng số nâng cao*

+ Hỗ trợ hộ kinh doanh, tiểu thương chợ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, quét mã QR trong giao dịch; hướng dẫn sử dụng hóa đơn điện tử đối với giao dịch phổ biến.

+ Phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính - viễn thông tổ chức lớp “Kỹ năng số ứng dụng trong sản xuất – kinh doanh” nhằm giúp người dân biết tìm kiếm thông tin, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số và tiếp cận thương mại điện tử.

+ Hướng dẫn người dân thực hành các kỹ năng số nâng cao: theo dõi tiến độ xử lý hồ sơ, nộp thuế điện tử, tra cứu thông tin cá nhân trên VNeID, phản ánh sự cố qua 1022 kèm hình ảnh/định vị.

- *Công tác tổng hợp, đánh giá, báo cáo*

+ Các Tổ CNSCĐ thực hiện rà soát lại toàn bộ kết quả hỗ trợ người dân trong năm 2025; cập nhật số liệu đầy đủ theo biểu mẫu của UBND phường.

+ Tổng hợp các khó khăn, hạn chế, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp cho năm 2026 (nhất là khó khăn về nhân sự, thiết bị, mạng, kỹ năng số).

+ Nộp báo cáo tổng kết về UBND phường (qua Bộ phận Văn hoá – Xã hội) đúng thời hạn quy định; đồng thời tham gia hội nghị sơ kết – tổng kết công tác chuyển đổi số cấp phường.

- *Công tác truyền thông, biểu dương và nhân rộng mô hình*

+ Tăng cường đăng tải tin, bài, hình ảnh về các mô hình chuyển đổi số tiêu biểu tại các Tổ dân phố trên Trang thông tin điện tử và trang mạng xã hội của phường.

+ Kịp thời biểu dương các thành viên Tổ CNSCĐ có thành tích nổi bật, đặc biệt là những cá nhân tích cực hỗ trợ người dân tại khu dân cư.

+ Đề xuất UBND phường khen thưởng, ghi nhận các mô hình hay, cách làm sáng tạo để lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng, tạo động lực triển khai tốt hơn trong năm tiếp theo.

### **III. KINH PHÍ**

Kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hoá - Xã hội phường**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Làm đầu mối hướng dẫn Tổ CNSCĐ trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

c) Thực hiện tốt, nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, công nghệ số rộng rãi đến người dân.

d) Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện về UBND phường khi có yêu cầu.

## **2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường**

Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Đồng thời, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách, thanh, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

## **3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường**

Đăng tải kịp thời các thông tin về hoạt động của Tổ CNSCĐ trên địa bàn phường trên Trang thông tin điện tử, Trang mạng xã hội phường như các mô hình mới, sáng tạo, những gương điển hình, tiên phong, gương mẫu trong hoạt động của Tổ CNSCĐ tại các Tổ dân phố trên địa bàn phường, góp phần lan toả tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số.

## **4. Đề nghị Đoàn Thanh niên phường**

Chỉ đạo các tổ chức Đoàn trực thuộc cử đoàn viên tham gia làm lực lượng nòng cốt trong Tổ CNSCĐ, phối hợp với Tổ CNSCĐ hoàn thành các nội dung được giao theo Kế hoạch. Xây dựng Kế hoạch phối hợp phát huy vai trò xung kích của Đoàn viên thanh niên, giáo viên, học sinh trong tuyên truyền hướng dẫn hỗ trợ người dân sử dụng các kỹ năng số cơ bản. Phát động phong trào thi đua đoàn viên thanh niên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số, tạo sự lan toả sâu rộng trong cộng đồng dân cư.

## **5. Tổ Công nghệ số cộng đồng phường**

a) Triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung được giao theo Kế hoạch trên.

b) Báo cáo tình hình hoạt động Tổ CNSCĐ về UBND phường (qua Phòng Văn hoá - Xã hội phường) định kỳ hằng quý hoặc khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường An Hải; đề nghị các phòng, đơn vị liên quan, Tổ Công nghệ số cộng đồng căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện; nếu có vướng mắc, báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hoá - Xã hội phường) để kịp thời giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Khoa học và Công nghệ thành phố;
- TT. Đảng ủy phường;
- Đoàn thanh niên phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Các Phòng chuyên môn liên quan;
- Tổ Công nghệ số cộng đồng phường;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Nhó**